**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**CHƯƠNG III**

**CUỘC VẬN ĐỘNG TIẾN TỚI CÁCH MẠNGTHÁNG 8 -1945**

**BÀI 21**

**VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939 -1945**

1. **Tình hình thế giới và Đông Dương**

- Chiến tranh thế Giới II bùng nổ, FX Đức tấn công nước Pháp, TB phản động Pháp đầu hàng và làm tay sai cho Đức.

- Quân phiệt Nhật tiến sát biên giới biên giới Việt – Trung và tiến vào Đông Dương (9.1940).

- Nhật – Pháp câu kết nhau cùng bóc lột nhân dân ta, mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc ta với Pháp – Nhật càng sâu sắc.

**II. Những cuộc nổi dậy đầu tiên**

**1. Khởi nghĩa Bắc Sơn (Ngày 27-9-1940 )**

**2. Khởi nghĩa Nam Kỳ (23.11.1940)**

**3. Binh biến Đô Lương (13/1/1941)**

**BÀI 22**

**CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI**

**TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG 8 NĂM 1945**

**I/ Mặt trận Việt Minh ra đời (19-5-1941)**

* Bối cảnh:

+ Chiến tranh Thế giớithứ II bước sang năm thứ ba, trên thế giới đã hình thành hai trận tuyến.

+ Ở Đông Dương thực dân Pháp ra sức đàn áp cách mạng.

+ 28/1/1941 Nguyễn Ái Quốc về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Người chủ trì Hội nghị Trung Ương lần thứ 8 họp tại Pác –pó ( Cao Bằng) từ ngày 10-19/5/1941.

* **Hội nghị chủ trương:**

- **Sự phát triển lực lượng cách mạng:**

+ Lực lượng chính trị:……………………………..……………………………….

+ Lực lượng vũ trang: :……………………………………………………………..

**II. Cao trào kháng Nhật, cứu nước tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

**1/ Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945)**

**2/ Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945**

-Ngày 15.4.1945, Hội nghị quân sự Bắc kỳ họp, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng, Ủy ban quân sự Bắc Kỳ được thành lập, khu giải phóng Việt Bắc ra đời ( 6/1945).

- Khẩu hiệu “phá kho thóc, giải quyết nạn đói” đã dấy lên phong trào đánh chiếm kho thóc của Nhật chia cho dân nghèo. Không khí khởi nghĩa sục sôi trong cả nước

**BÀI 23**

**TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ**

**SỰ THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT NAM**

**DÂN CHỦ CỘNG HÒA.**

**I. Lệnh Tổng khởi nghĩa được ban bố**

-…………………………………………………..…………………………….……………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

………….……………..……………………………………………………………………

………….……………..……………………………………………………………………

-…………………………………………………..……………………….…………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

………….……………..………………………………….…………..……………………

-…………………………………………………..……………….…………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

………….……………..……………………………………………………………………

………….……………..……………………………………………………………………

-…………………………………………………..……………….…………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

………….……………..……………………………………………………………………

………….……………..……………………………………………………………………

**II. Giành chính quyền ở Hà Nội**

- Ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp, không khí cách mạng rất sôi động… các đội tuyên truyền tuyền xung phong của Việt Minh hoạt động khắp thành phố…

- Ngày 15.8 Việt Minh tổ chức diễn thuyết ở ba rạp hát trong thành phố. Ngày 16.8 truyền đơn biểu ngữ kêu gọi xuất hiện khắp mọi nơi. Chính phủ bù nhìn lung lay đến tận gốc rễ.

- Ngày 19.8 mít tinh tại Nhà Hát Lớn biến thành cuộc biểu tình đánh chiếm các công sở chính quyền địch, khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội.

**III. Giành chính quyền trong cả nước**

- Từ ngày 14 đến ngày 18/9 bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất cả nước là: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam.

- Khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Huế ( 23/8), Sài gòn ( 25/8) Đến ngày 288 Tổng khởi nghĩa đã thành công trong cả nước.

- Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên Ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa

**IV. Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thành công của Cách mạng tháng Tám**

1. **Ý nghĩa lịch sử**

-………………………………………………..………………..…………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..……………………………………………………….………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

-………………………………………………..………………..…………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

**2. Nguyên nhân thắng lợi**

-……………………………………………….………………..……………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………….…………………

………………………..………………………….…………………………………………

-……………………………………………….………………..……………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

-…………………………………………………..……………..…………………………………………………..……………………………………………………………………

**CHƯƠNG IV**

**VIỆT NAM TỪ SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM**

**ĐẾN TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN**

**BÀI 24**

**CUỘC ĐẤU TRANH XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN**

**DÂN CHỦ NHÂN DÂN 1945 – 1946**

**I. Tình hình nước ta sau Cách mạng tháng Tám**

- Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, hơn 20 vạn quân Tưởng và bọn tay sai ồ ạt kéo vào nước ta, âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng, thành lập chính quyền tay sai.

-Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam, quân Anh cũng kéo vào, dọn đường cho thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta.

- Các lực lượng phản cách mạng ngóc đầu dậy chống phá cách mạng.

- Nền kinh tế nước ta vốn đã nghèo nàn, lạc hậu còn bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Hậu quả nạn đói cuối 1944 – đầu 1945 chưa được khắc phục, lụt lội hạn hán diễn ra, sản xuất đình đốn, nạn đói đe dọa đời sống nhân dân.

- Ngân sách nhà nước hầu như trống rỗng, nhà nước chưa kiểm soát được ngân hàng Đông Dương.

- Hơn 90 % dân số mù chữ, các tệ nạn xã hội tràn lan.

**II. Bước đầu xây dựng chế độ mới**

- Ngày 06-1-1946 nhân dân cả nước đi bầu Quốc hội khóa I hơn 90% cử tri tham gia.

- Ngày 2-3-1946 Quốc hội họp phiên đầu tiên thông qua Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Hồ Chí Minh đứng đầu

**III. Diệt giặc đói, giặc dốt và giải quyết khó khăn về tài chính**

***\* Diệt giặc đói***

-………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

**\* Diệt giặc dốt**

-………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

***\* Tài chính:***

-………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

**IV. Nhân dân Nam bộ khởi nghĩa chống thực dân Pháp xâm lược**

- Đêm 22 rạng 23-9-1945 Pháp đánh úp trụ sở UBND Nam Bộ, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược xâm lược nước ta lần thứ hai

- Nhân dân anh dũng đánh trả quân xâm lược ở Sài Gòn – Chợ Lớn, sau đó là ở Nam Bộ và Nam Trung bộ.

- Nhân dân miền Bắc tích cực chi viện cho miền Nam chiến đấu: những đoàn quân “Nam tiến” nô nức lên đường vào Nam chiến đấu.

**V. Đấu tranh chống quân Tưởng và bọn phản cách mạng**

- Nhằm hạn chế sự phá hoại của bọn tay sai , của Tưởng, Quốc Hội đồng ý chia cho chúng 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử và một số ghế trong chính phủ liên hiệp.

- Ta còn nhân nhượng cho Tưởng một số quyền lợi về kinh tế như: cung cấp lương thực, nhận tiêu tiền “ Quan kim”,…

- Mặt khác, chính phủ ban hành một số sắc lệnh nhằm trấn áp bọn phản cách mạng; giam giữ, lập tòa án quân sự để trừng trị bọn phản cách mạng.

**VI. Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước Việt - Pháp (14-9-1946)**

- Tưởng và Pháp kí Hiệp định Hoa – Pháp ( 28.2.1946), bắt tay chống phá cách mạng nước ta.

- Trước tình hình đó, ta chủ động đàm phán, hòa hoãn với Pháp và kí Hiệp định Sơ Bộ (6.3.1946) nhằm đuổi quân Tưởng về nước, tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.

- Nội dung Hiệp định Sơ bộ: Pháp công nhận VN là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng. Quân Pháp ra miền Bắc thay thế quân Tưởng để giải giáp quân Nhật và phải rút dần trong 5 năm.

- Cuộc đàm phán chính thức tại ***Fonteinebleau*** ( Pháp) thất bại. Hồ Chí Minh ký với Pháp Tạm Ước 14.9.1946, tiếp tục nhượng bộ cho Pháp một số quyền lợi kinh tế, văn hoá ở Việt Nam.

***\* Ý nghĩa:***

-………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

**CHƯƠNG V**

**VIỆT NAM TỪ CUỐI NĂM 1946- 1954.**

**BÀI 25**

**NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC**

**CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946- 1950)**

**1.Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ:**

- Sau khi kí Hiệp định Sơ Bộ ( 6.3.1946) và Tạm ước 14-9-1946: Pháp tăng cường hoạt động khiêu khích, tiến công ta ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, ở Hải Phòng, Lạng Sơn, nhất là ở Hà Nội ( 12.1946).

- 18.12.1946, quân Pháp gửi ***Tối Hậu thư*** đòi giái tán lực lượng tự vệ chiến đấu…nếu không chúng sẽ hành động vào sáng ngày 20.12.1946.

- Trước đó, BTVTW Đảng họp ( 18 và 19.12.1946), quyết định phát động Toàn quốc kháng chiến.

- Tối 19.12.1946, Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi Toàn Quốc kháng chiến.

- Hưởng ứng lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến.

**2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta**

-………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

**II/ Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16**

- Tại Hà Nội cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt ở Bắc Bộ Phủ, Hàng Bông, …Quân dân Hà Nội đã loại khỏi vòng chiến đấu hàng ghìn tên địch, giam chân địch ở trong thành phố… đến đêm 17.2.1947, Trung đoàn Thủ đô thực hiện cuộc rút quân khỏi vòng vây của địch ra căn cứ an toàn.

- Tại các thành phố khác như: Nam Định, Huế, Đà Nẵng,…quân ta tiến công, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giam chân địch ở đây.

- Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã giam chân địch trong các đô thị, làm giảm bước tiến của chúng tạo điều kiện cho Đảng chính phủ rút lên căn cứ Việt Bắc và chuẩn bị cuộc kháng chiến lâu dài.

**III/ Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài**

**-**Cuối tháng 11/1946 để chuẩn bị cho kháng chiến ta tiến hành đợt tổng di chuyển máy móc, thiết bị, hang hóa đến nơi an toàn, ta tiến hành “ tiêu thổ kháng chiến”

-Sau khi hoàn thành việc di chuyển, nhà nước tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài:

+ Về chính trị: chia nước ta thành 12 khu hành chính và quân sự

+ Về quân sự: tích cực huy động mọi người tham gia lực lượng chống Pháp, vũ khí vừa tự tạo vừa lấy của địch

+Về kinh tế: chính phủ ban hành chính sách để duy trì và phát triển sản xuất, thành lập Nha tiếp tế,..

+ Về giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục được duy trì và phát triển.

**IV/ Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947**

***1. Thực dân Pháp tiến công căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc***

-………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………… **2/ Quân ta chiến đấu bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc**

\****Diễn biến:***

- Tại Bắc Kạn, quân dân ta chủ động phản công bao vây, chia cắt, đánh tập kích địch.

- Ở hướng Đông, quân ta phục kích, chặn đánh địch trên đường Bản Sao – đèo Bông Lau.

- Ở phía Tây, quân ta phục kích địch ở Đoan Hùng, Khe Lau…

\* ***Kết quả***: đại bộ phận quân Pháp phải rút khỏi Việt Bắc, căn cứ Việt Bắc vẫn được bảo toàn, bộ đội chủ lực của ta ngày càng trưởng thành.

\* ***Ý nghĩa:*** Chiến thắng của ta buộc Pháp phải chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài.

**V/ Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện**:

- Về quân sự: thực hiện vũ trang toàn dân, phát động chiến tranh du kích.

- Về chính trị - ngoại giao: 1948, tại Nam Bộ, lần đầu tiên ta tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân từ cấp xã đến cấp tỉnh. Củng cố UB kháng chiến hành chính các cấp. Đầu 1950, Trung Quốc, Liên Xô và các nước DCND đã đạt quan hệ ngoại giao với nước ta.

- Về kinh tế: ta chủ trương phá hoại kinh tế địch, xây dựng nền kinh tế tự cấp, tự túc.

- Về Văn hóa giáo dục: 7.1950 chính phủ đề ra chủ trương cải cách giáo dục phổ thông

**BÀI 26**

**BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN**

**TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1950- 1953** )

**I. CHIẾN DỊCH BIÊN GIỚI THU- ĐÔNG 1950**

**1. Hoàn cảnh lịch sử mới**

- Cách mạng Trung Quốc thắng lợi (1/10/1949), tình hình Thế giới và Đông Dương có lợi cho cuộc kháng chiến của ta.

- Pháp liên tiếp thất bại trên chiến trường và lệ thuộc vào Mỹ nhiều hơn. Mỹ ngày càng can thiệp sâu vào cuộc chiến tranh ở Đông Dương

**2. Quân ta tiến công địch ở Biên Giới phía Bắc**

***- Âm mưu của Pháp***:………………………..…………………………………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..………………………………………………………………………

* ***Chủ trương của ta:***……………………………….…………………………………

………………………..………………………………………………………………………….……………..…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

* ***Diễn biến****:*

+ Quân ta tiêu diệt Đông Khê ( 18.9.1950) uy hiếp Thất Khê; Cao Bằng bị cô lập; hệ thống phòng ngự của địch trên đường số 4 bị lung lay.

+ Pháp được lệnh rút khỏi Cao Bằng theo đường số 4, đồng thời lực lượng chúng ở Thất Khê được lệnh đánh lên Đông Khê để đón cánh quân từ Cao Bằng xuống.

+ Quân ta mai phục, chặn đánh địch trên dường số 4 làm cho hai cánh quân của chúng không gặp được nhau. Đến 22,10,1950, quân Pháp rút khỏi đường số 4

***Kết quả, ý nghĩa****:*

+ Chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi, ta giải phóng được tuyến Biên giới Việt – Trung từ Cao Bằng đến Đình Lập với 35 vạn dân, thế bao vây cả trong và ngoài căn cứ Việt Bắc của địch đã bị phá vỡ. ***Kế hoạch Rơ ve*** bị phá sản.

+ Chiến dịch Biên Giới kết thúc thắng lợi đã đưa cuộc kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới.

**II. ÂM MƯU ĐẨY MẠNH CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC ĐÔNG DƯƠNG CỦA THỰC DÂN PHÁP**

* Thất bại trong chiến dịch biên giới, Pháp thực hiện âm mưu giành quyền chủ động chiến lược đã mất. Mỹ tăng cường viện trợ cho Pháp để đẩy mạnh chiến tranh ở Đông Dương, từng bước thay chân Pháp.

- Pháp đề ra kế hoạch ***De Lattre De Tassiny*** ( 12.1950) gấp rút xây dựng lực lượng, bình định vùng tạm chiếm,..

**III. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ HAI CỦA ĐẢNG( 2- 1951)**

Đại hội thông qua “ báo cáo chính trị” của chủ tịch Hồ Chí Minh và báo cáo “ bàn về cách mạng Việt Nam” của TBT Trường Chinh.

+ Đại Hội quyết định đưa Đảng ra hoạt động cộng khai lấy tên là Đảng Lao Động Việt Nam, bầu BCHTW và Bộ chính trị do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và Trường Chinh làm TBT.

- Đại Hội đánh dấu bước trưởng thành của Đảng, thúc đẩy cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi.

**IV. PHÁT TRIỂN HẬU PHƯƠNG KHÁNG CHIẾN VỀ MỌI MẶT.**

\***Chính trị:**

- Thống nhất Việt Minh và hội Liên Việt thành mặt trận Liên Việt.(3/1951). Liên minh Việt- Miên- Lào thành lập

\* **Kinh tế:**

- Tăng gia sản xuất, xây dựng nền tài chính, thương nghiệp, giảm tô ở một số xã thuộc vùng tự do,…

\* **Văn hóa- giáo dục**: tiến hành cải cách gíao dục, số học sinh phổ thông và đại học tăng nhanh.

1.5.1952, tại Đại Hội chiến sỹ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc lần thứ nhất đã bầu chọn được 7 anh hùng.